

Số: 799 CV/BV

V/v: Hiệu chuẩn các thiết bị phòng xét nghiệm

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu hiệu chuẩn các thiết bị phòng xét nghiệm phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: KS.Nguyễn Đăng Luyện - Điện thoại: 0915204968
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.  
Địa chỉ nhận báo giá: Phòng Vật tư TTBYT – Bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên, số 479, đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 06 tháng 6 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 19 tháng 6 năm 2025.  
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục dịch vụ hiệu chuẩn, kiểm định các trang thiết bị y tế.

| STT | Danh mục thiết bị         | Nội dung   | ĐVT   | Số lượng |
|-----|---------------------------|------------|-------|----------|
| I   | Khoa Vi sinh              |            |       |          |
| 1   | Tủ an toàn sinh học cấp 2 | Hiệu chuẩn | Chiếc | 1        |
| 2   | Tủ ẩm                     | Hiệu chuẩn | Chiếc | 3        |
| 3   | Tủ âm sâu                 | Hiệu chuẩn | Chiếc | 2        |
| 4   | Tủ ẩm Co2                 | Hiệu chuẩn | Chiếc | 1        |

|            |                              |                       |       |   |
|------------|------------------------------|-----------------------|-------|---|
| 5          | Máy ly tâm đa năng           | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| 6          | Tủ bảo quản                  | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| 7          | Cân điện tử                  | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| 8          | Nồi hấp                      | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| <b>II</b>  | <b>Khoa Sinh Hoá</b>         |                       |       |   |
| 1          | Máy ly tâm lạnh              | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| 2          | Máy ly tâm                   | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 3 |
| 3          | Tủ lạnh                      | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 9 |
| 4          | Nồi hấp                      | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| 5          | Đồng hồ đo độ dẫn điện       | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 1 |
| 6          | Pipet                        | Hiệu chuẩn            | Chiếc | 4 |
| <b>III</b> | <b>Khoa Miễn dịch - DTPT</b> |                       |       |   |
| 1          | Tủ an toàn sinh học cấp II   | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2 |
| 2          | Tủ thao tác PCR              | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2 |
| 3          | Máy ly tâm lạnh              | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2 |
| 4          | Máy quang phổ UV/VIS         | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1 |
| 5          | Tủ bảo quản hóa chất         | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2 |
| 6          | Máy Spin Down                | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2 |
| 7          | Máy Vortex                   | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2 |
| 8          | Tủ bảo quản mẫu              | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1 |
| 9          | Máy Realtime PCR 5 kênh màu  | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1 |
| 10         | Máy PCR                      | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1 |



|    |                         |                       |       |    |
|----|-------------------------|-----------------------|-------|----|
| 11 | Cân tiểu ly             | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1  |
| 12 | Tủ bảo quản hóa chất    | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1  |
| 13 | Tủ lạnh âm sâu          | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 2  |
| 14 | Nồi hấp ướ              | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1  |
| 15 | Máy li tâm rotor 24 góc | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 1  |
| 16 | Pipet                   | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 20 |
| 17 | Nhiệt ẩm kế             | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 8  |
| 18 | Nhiệt kế tủ lạnh        | Hiệu chuẩn, kiểm định | Chiếc | 3  |

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên. Đ/c: số 479, đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá:

- Bảng giá: Phụ lục 01;
- Tài liệu kỹ thuật có liên quan: 01 bản in hoặc 01 bản mềm lưu trong USB.

**ĐẠI DIỆN BỆNH VIỆN**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**BSCKII. ĐỒNG QUANG SƠN**

